

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị H**, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã Th, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Tạm trú: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi công tác: Trường tiểu học Th, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh **Ninh Xuân H**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn N, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi công tác: Trường phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở (THCS) Yên Hoa, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết :số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Ngô Thị H và anh Ninh Xuân H.

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Ngô Thị H và anh Ninh Xuân H thỏa thuận, chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Ninh Tú Q, sinh ngày 16/3/2016, anh Ninh Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ninh Bình L, sinh ngày 21/6/2014. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Ngô Thị H đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền N<sup>o</sup> 0006082 ngày 17/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, nay khấu trừ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chuyển thành tiền án phí (chị H đã nộp đủ tiền án phí).

Trả lại cho chị Ngô Thị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) do nộp tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND tt N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Lương Thị Huệ**